TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÙNG KHÁNH
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số : 20/2023/HS-ST
Ngày 17 - 4 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bế Thị Thùy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nông Thế Hạp và bà Ngôn Thị Liêm.

- Thư ký phiên tòa : Bà La Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh - tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa: Ông Lương Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 20/2023/TLST-HS ngày 14/3/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 21 tháng 3 năm 1977 tại thị trấn Trà Lĩnh, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: xóm P, thị trấn Trà Lĩnh, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn 0/12; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Đ (đã chết) và bà Nông Thị M (sinh năm 1947); Vợ: Hoàng Thị B (sinh năm 1979) và 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 03/6/2003, bị Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xử lý vi phạm hành chính về Buôn bán hàng cấm; Ngày 09/7/2013, bị Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xử lý vi phạm hành chính về Vận chuyển động vật không có giấy kiểm dịch; Ngày 01/11/2013, bị Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xử lý vi phạm hành chính về việc có hành vi kinh doanh động vật không có giấy chứng nhận kiểm dịch; Ngày 03/11/2015, bị Công an huyện Trà Lĩnh (nay là huyện Trùng Khánh) xử lý vi phạm hành chính về Kinh doanh hàng hóa nhập lậu; Ngày 22/02/2020, bị Công an huyện Trùng Khánh xử lý vi phạm hành chính về Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 17/11/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt)

* *Bị hại:* Hoàng Văn Ph, sinh năm 1970; trú tại xóm A, xã Ngọc Khê, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt)

* *Người làm chứng*: Hoàng Thị B, sinh năm 1979; trú tại xóm P, thị trấn Trà Lĩnh, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. (Vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 ngày 08/10/2022, Nguyễn Văn H sinh năm 1977, trú tại xóm P, thị trấn Trà Lĩnh, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đang ngồi chơi ở chợ thị trấn Trà Lĩnh, huyện Trùng Khánh thấy vợ mình là Hoàng Thị B, sinh năm 1979 và Hoàng Văn Ph, sinh năm 1970, trú tại xóm A, xã Ngọc Khê, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đi vào nhà nghỉ. Đến khoảng 16 giờ 30 phút ngày 08/10/2022, H gặp Ph ở đám cưới Tổ dân phố xx, thị trấn Trà Lĩnh, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. H nhờ Ph điều khiển xe mô tô đưa mình về nhà thay quần áo. Về đến nhà, H mời Ph vào nhà uống nước nhưng Ph không vào. H rút chìa khóa xe rồi đi vào nhà, Ph mới đi vào theo. Khi Ph vào trong nhà, H kéo cửa chính vào và đứng gần cửa không cho Ph ra ngoài để hỏi về quan hệ giữa Ph với vợ mình. Ph không thừa nhận, H dùng ghế gỗ, loại ghế gấp hình chữ nhật dài 70cm, rộng 33cm, nặng 2,5kg đánh vào phần sườn phải của Ph 02 phát. Sau đó, H dùng chân đạp vào phía sau Ph làm Ph ngã xuống nền nhà. H tiếp tục đạp thêm một phát làm Ph ngã lăn vào buồng ngủ. Khi Ph đứng dậy, H nói to "lên giường, quỳ xuống". Ph lên giường quỳ. H tiếp tục hỏi về quan hệ giữa Ph và B, tại sao vào nhà nghỉ cùng nhau. Khoảng 20 phút sau B về và đi vào buồng ngủ can ngăn nhưng bị H đẩy ra khỏi buồng và đóng cửa lại. Do khóa cửa buồng bị hỏng nên H lấy hòm gỗ trong buồng chèn cửa không cho B đẩy vào. B ở ngoài nói H mở cửa nhưng H không mở, được khoảng 05 phút thì B đến Đồn Biên phòng Cửa khẩu Trà Lĩnh để nhờ can thiệp. H tiếp tục dùng chân chèn hòm gỗ và tiếp tục hỏi Ph vẫn đang quỳ ở trên giường. Sau đó, Ph thừa nhận việc vào nhà nghỉ với B để quan hệ bất chính. Được 15 phút phút sau, cán bộ Biên phòng đến yêu cầu mở cửa thì H mới kéo hòm gỗ mở cửa buồng ra. Lúc này Ph mới ra ngoài được. Sau đó, Công an thị trấn đến lập biên bản vụ việc. Hậu quả Hoàng Văn Ph bị gẫy xương sườn số 5, 6 bên phải phải và phải đi Bệnh viện cấp cứu, điều trị.

Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã trưng cầu giám định thương tích đối với Hoàng Văn Ph. Tại kết luận số 124/22/TgT ngày 19/10/2022 của Trung tâm pháp y, sở Y tế tỉnh Cao Bằng kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 09%.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Do ghen tuông nên H rút chìa khóa xe mô tô để Ph phải đi theo vào nhà để hỏi về mối quan hệ bất chính giữa vợ mình với Ph. Khi Ph không thừa nhận, H

đã dùng ghế gỗ đánh Ph, bắt Ph quỳ trên giường trong buồng ngủ và chặn cửa lại không cho ra ngoài để hỏi rõ về mối quan hệ giữa Phùng với vợ mình.

Hoàng Văn Ph yêu cầu xử lý Nguyễn Văn H theo quy định của pháp luật và yêu cầu H phải bồi thường các khoản chi phí là 2.000.000 đồng.

Vật chứng của vụ án được Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh ra quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh để đảm bảo việc xét xử vụ án.

Tại bản Cáo trạng số: 21/CT-VKSTK ngày 14/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Nguyễn Văn H về Tội Cố ý gây thương tích theo điểm a khoản 1 Điều 134 và Tội bắt, giữ người trái pháp luật theo khoản 1 Điều 157 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn H khai và thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã phản ánh đúng hành vi phạm tội của bị cáo. Do ghen tuông nên bị cáo H rút chìa khóa xe mô tô để Phùng phải đi theo vào nhà để hỏi về mối quan hệ bất chính giữa vợ bị cáo với Ph. Khi Ph không thừa nhận H đã dùng ghế gỗ đánh Ph, bắt Ph quỳ trên giường trong buồng ngủ và chặn cửa lại không cho ra ngoài để hỏi rõ về mối quan hệ giữa Ph với vợ mình. Nay biết hành vi của bị cáo là sai, vi phạm pháp luật.

Bị hại Hoàng Văn Ph khai nhận: Ngày 08/10/2022, bị hại và Hoàng Thị B có hẹn với nhau đến nhà nghỉ để quan hệ tình dục, việc quan hệ là do tình cảm và không có lợi nhuận gì. Gặp nhau tại nhà nghỉ từ khoảng 15 giờ 20 phút. Đến 16 giờ bị hại điều khiển xe mô tô đến dự đám cưới tại Tổ dân phố xx, thị trấn Trà Lĩnh, huyện Trùng Khánh. Khi đến có bị cáo Nguyễn Văn H đến nói nhiều lần nhờ bị hại chở về nhà để thay quần áo và bị hại đồng ý. Khi đến nơi H mời bị hại vào uống nước nhưng bị hại không vào, H mở cửa và đi đến phía xe mô tô bị hại đang ngồi và rút chìa khóa cất vào túi quần rồi dùng tay kéo bị hại vào nhà. Vào đến nhà, H dùng ghế gỗ dùng ghế gỗ, dạng ghế gấp đánh vào phần sườn phải 02 phát. H vừa đánh vừa hỏi về mối quan hệ bất chính giữa bị hại và B. Sau đó H bắt lên giường trong buồng ngủ quỳ và tiếp tục hỏi. B biết sự việc, về can ngăn nhưng H đẩy B ra ngoài, dùng hòm gỗ chèn cửa trong buồng ngủ không cho vào. H tiếp tục bắt bị hại quỳ và hỏi cho đến khi có cán bộ Biên phòng đến yêu cầu mở cửa, H mới mở cửa buồng cho bị hại ra ngoài. Tại Cơ quan Điều tra, bị hại có yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 2.000.000 đồng. Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay bị hại cũng nhận thức được, bị hại cũng có một phần lỗi đối với bị cáo H nên không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường khoản tiền 2.000.000 đồng và cũng không có yêu cầu, đề nghị gì thêm.

Tại cơ quan điều tra, người làm chứng Hoàng Thị B khai nhận: Chị là vợ của bị cáo Nguyễn Văn H. Chị xác nhận có hẹn với anh Hoàng Văn Ph đến nhà nghỉ tại thị trấn Trà Lĩnh, huyện Trùng Khánh để quan hệ tình dục, việc quan hệ là do tình cảm với nhau. Sau khi quan hệ xong đã đi dự đám cưới tại Tổ dân phố xx, thị trấn Trà

Lĩnh, huyện Trùng Khánh. Chị biết sự việc đánh người do có hàng xóm gọi điện báo. Khi về đến nhà mới biết người bị đánh là Ph. Chị có can ngăn nhưng bị H đẩy ra không cho vào, sau đó chị gọi cán bộ Biên phòng giúp đỡ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh vẫn giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm Tội cố ý gây thương tích, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 và Tội bắt, giữ người trái pháp luật quy định tại khoản 1 Điều 157 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s, e khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù về Tội cố ý gây thương tích; áp dụng khoản 1 Điều 157; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù về Tội bắt, giữ người trái pháp luật; Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của 02 tội là từ 15 (mười lăm) tháng đến 21 (hai mươi mốt) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị hại về việc không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản tiền 2.000.000 đồng là phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó, không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc ghế bằng gỗ, loại ghế gấp, có chiều dài 70cm, chiều rộng 33cm, có 02 (hai) thân ghế kích thước (1,5 x 4,5) cm, tại giữa thân ghế có 02 (hai) đinh bằng kim loại để giữ phần ngồi của ghế cách nhau 17 cm, tại phần ngồi của ghế có kích thước (29 x 26) cm là 06 (sáu) thanh ghế gỗ gắn với nhau, có 01 (một) chân ghế bị gãy, chiều dài 30 cm, một chân ghế không có, có khối lượng là 2,5 kg, đã qua sử dụng; 03 (ba) thanh gỗ và 01 (một) thanh kim loại, trong đó có 01 (một) thanh gỗ đã bị gãy có chiều dài 16 cm; 01 (một) thanh gỗ có chiều dài 23 cm; 01 (một) bộ phận giống chân ghế bằng gỗ có hai bên chân, một bên có kích thước 04 cm, một bên 18 cm; một thanh kim loại có chiều dài 06 cm, rộng 1,5 cm đã qua sử dụng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại không có ý kiến tranh luận. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, kết hợp với các lời khai của bị hại, người làm chứng đã khai tại Cơ quan điều tra, đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu và phù hợp với vật chứng đã thu được của bị cáo H. Cụ thể: Nguyễn Văn H thấy vợ là Hoàng Thị B đi vào nhà nghỉ với Hoàng Văn Ph. Khoảng 16 giờ 30 ngày 08/10/2022, khi gặp Ph ở đám cưới thuộc Tổ dân phố xx, thị trấn Trà Lĩnh, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng H nhờ Ph điều khiển xe mô tô chở mình về nhà. Khi Ph vào trong nhà, H đã kéo cửa chính vào không cho Ph ra ngoài để hỏi về mối quan hệ giữa Ph với vợ mình. Khi Ph không thừa nhận thì H đã dùng ghế gỗ, dạng ghế gấp đánh vào phần sườn phải Ph 02 phát làm Ph bị thương tích 09%. Sau đó H bắt Ph lên giường trong buồng ngủ quỳ và tiếp tục hỏi về mối quan hệ giữ Ph và B. Sau khi B biết sự việc, về can ngăn nhưng H đẩy B ra ngoài, dùng hòm gỗ chèn cửa trong buồng ngủ không cho vào. H tiếp tục bắt Ph quỳ và hỏi cho đến khi có cán bộ Biên phòng đến yêu cầu mở cửa, H mới mở cửa buồng cho Ph ra ngoài.

[3] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo: hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe, quyền tự do về thân thể của người khác trái pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến trậ tự trị an, an toàn xã hội ở địa phương. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, đồng thời khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là sai, là trái pháp luật. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo và đấu tranh phòng ngừa chung.

Do vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ để kết tội bị cáo bị cáo Nguyễn Văn H phạm Tội cố ý gây thương tích, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự và Tội bắt, giữ người trái pháp luật quy định tại khoản 1 Điều 157 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố bị cáo về các tội danh và Điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Xét về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu. Ngày 03/6/2003, bị Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xử lý vi phạm hành chính về Buôn bán hàng cấm; Ngày 09/7/2013 bị Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xử lý vi phạm hành chính về Vận chuyển động vật không có giấy kiểm dịch; Ngày 01/11/2013 bị

Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xử lý vi phạm hành chính về việc có hành vi kinh doanh động vật không có giấy chứng nhận kiểm dịch; Ngày 03/11/2015 bị Công an huyện Trà Lĩnh (nay là huyện Trùng Khánh) xử lý vi phạm hành chính về Kinh doanh hàng hóa nhập lậu; Ngày 22/02/2020 bị Công an huyện Trùng Khánh xử lý vi phạm hành chính về Trộm cắp tài sản. Bị cáo không lấy đó làm bài học mà còn có thái độ coi thường pháp luật tiếp tục phạm tội vào ngày 08/10/2022.

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng;

- Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi bắt, giữ người trái pháp luật và cố ý gây thương tích; bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái đạo đức của bị hại gây ra, cụ thể bị hại có quan hệ tình dục với vợ của bị cáo; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do đó, khi quyết định hình phạt cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, e khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hiệp.

[5] Mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo về Tội Cố ý gây thương tích từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù là hơi nặng vì bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo hình phạt nhẹ hơn hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị là có căn cứ; mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo về Tội bắt, giữ người trái pháp luật từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù là phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo nên được chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại cơ quan Điều tra, bị hại yêu cầu bị cáo H phải bồi thường các khoản chi phí cho bị hại với số tiền là 2.000.000 đồng. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị hại không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường khoản tiền 2.000.000 đồng và cũng không có yêu cầu, đề nghị gì thêm. Do đó, Hội đồng xét xử ghi nhận ý kiến của bị hại là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật và không xem xét, giải quyết.

[8] Về vật chứng: 01 (một) chiếc ghế bằng gỗ, loại ghế gấp, có chiều dài 70cm, chiều rộng 33cm, có 02 (hai) thân ghế kích thước (1,5 x 4,5) cm, tại giữa thân ghế có 02 (hai) đinh bằng kim loại để giữ phần ngồi của ghế cách nhau 17 cm, tại phần ngồi của ghế có kích thước (29 x 26) cm là 06 (sáu) thanh ghế gỗ gắn với nhau, có 01 (một) chân ghế bị gãy, chiều dài 30 cm, một chân ghế không có, có khối lượng là 2,5 kg, đã qua sử dụng; 03 (ba) thanh gỗ và 01 (một) thanh kim loại, trong đó có 01 (một) thanh gỗ đã bị gãy có chiều dài 16 cm; 01 (một) thanh gỗ có chiều dài 23 cm; 01 (một) bộ phận giống chân ghế bằng gỗ có hai bên chân, một bên có kích thước

04 cm, một bên 18 cm; một thanh kim loại có chiều dài 06 cm, rộng 1,5 cm đã qua sử dụng. Do vật chứng bị thu giữ là công cụ bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Các nhận định khác: Đối với hành vi Hoàng Văn Ph và Hoàng Thị B đến nhà nghỉ để quan hệ tình dục với nhau, hai bên tự nguyện, việc quan hệ tình dục hai bên không phải trả đồ vật hay tài sản gì cho nhau. Hai bên chỉ quan hệ tình dục và không có hành vi chung sống như vợ chồng nên không có căn cứ xử lý Hoàng Văn Ph và Hoàng Thị B về tội vi phạm chế độ một vợ một chồng là có căn cứ.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm Tội cố ý gây thương tích và Tội bắt, giữ người trái pháp luật.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; khoản 1 Điều 157; điểm s, e khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 06 (sáu) tháng tù về Tội cố ý gây thương tích và 06 (sáu) tháng tù về Tội bắt, giữ người trái pháp luật. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Văn H chấp hành hình phạt chung của hai tội là 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 17/11/2022;

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo H.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc ghế bằng gỗ, loại ghế gấp, có chiều dài 70cm, chiều rộng 33cm, có 02 (hai) thân ghế kích thước (1,5 x 4,5) cm, tại giữa thân ghế có 02 (hai) đinh bằng kim loại để giữ phần ngồi của ghế cách nhau 17 cm, tại phần ngồi của ghế có kích thước (29 x 26) cm là 06 (sáu) thanh ghế gỗ gắn với nhau, có 01 (một) chân ghế bị gãy, chiều dài 30 cm, một chân ghế không có, có khối lượng là 2,5 kg, đã qua sử dụng; 03 (ba) thanh gỗ và 01 (một) thanh kim loại, trong đó có 01 (một) thanh gỗ đã bị gãy có chiều dài 16 cm; 01 (một) thanh gỗ có chiều dài 23 cm; 01 (một) bộ phận giống chân ghế bằng gỗ có hai bên chân, một bên có kích thước 04 cm, một bên 18 cm; một thanh kim loại có chiều dài 06 cm, rộng 1,5 cm đã qua sử dụng.

Xác nhận số vật chứng trên đã chuyển sang cơ quan Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Trùng Khánh tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/3/2023.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, bị hại. Bị cáo Nguyễn Văn H, bị hại Hoàng Văn Ph có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện; Nhà tạm giữ CATK;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND thị trấn Trà Lĩnh (Bằng T/B)
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS vụ án;
- Lưu án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Bế Thị Thùy Linh